

KINH TẾ HỌC VĨ MÔ

Bài tập 5

Ngày phát: 24/12/2017

Ngày nộp: 07/01/2019

Câu 1 – Giảm phát và bẫy thanh khoản

- Giảm phát là gì? Tại sao có quan điểm cho rằng giảm phát khó trị hơn cả lạm phát?
- Bẫy thanh khoản (hay bẫy tiền) là gì? Tại sao khi rơi vào bẫy thanh khoản, chính sách tiền tệ thông thường sẽ mất tác dụng?
- Vòng xoắn bẫy thanh khoản và giảm phát diễn ra như thế nào?
- Giải pháp để thoát khỏi trục trặc này là gì? Giải thích tại sao từng giải pháp này có thể giúp giải quyết được trục trặc?

Câu 2 – Chính sách tiền tệ vô hiệu hóa – Trường hợp Trung Quốc

Căn cứ vào tình huống thảo luận trên lớp, hãy làm rõ các vấn đề sau:

- Tại sao Trung Quốc phải tăng tỷ lệ dự trữ bắt buộc rr và sự khác nhau giữa những lần tăng rr (lần thứ nhất vào giai đoạn sau khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008-2009 và lần tiếp theo vào năm 2010) có gì khác nhau?
- Những công cụ vô hiệu hóa mà Trung Quốc sử dụng trong tình huống này bao gồm những gì giống và khác với lý thuyết?
- Bên cạnh đó, những biện pháp nào đã được các cơ quan tiền tệ Trung Quốc phối hợp dù đã dùng khá nhiều công cụ lý thuyết? Những giải pháp công cụ không chính thống này có thể kéo theo hệ lụy gì và vì sao phải dùng đến chúng?
- Liệu giải pháp vô hiệu hóa của Trung Quốc có thực sự dung hòa bộ ba bất khả thi trong dài hạn và thực sự có tác dụng kể cả trong trung hạn?
- Những cải cách nào Trung Quốc đã chọn để phối hợp nhằm xử lý các trục trặc có thể diễn ra do chính sách vô hiệu hóa có thể gây ra?
- Hãy thu thập dữ liệu phù hợp để kiểm tra liệu Việt Nam đã từng xảy ra sức ép dòng vốn vào, áp lực lạm phát đi kèm với tích lũy nhanh dự trữ ngoại hối không?
- Bài học rút ra cho Việt Nam có thể là gì?

Câu 3 – Hiểu đúng về cán cân thanh toán BOP

Tình huống 1:

Diễn dịch ý nghĩa BOP của hai nước Việt Nam và Trung Quốc qua các năm căn cứ vào các thông tin trong file sau đây:

1. File: **Vietnam Report IMF 2016.pdf: Vietnam, trang 29**, Bảng Cán cân Thanh toán, giai đoạn **2010-2017**
2. File: **China Report IMF 2016.pdf: Trung Quốc, trang 40**, Bảng Cán cân Thanh toán, giai đoạn **2011-2021**

Yêu cầu:

- a. Phân tích trạng thái cán cân vãng lai CA, cán cân vốn và tài chính KA và xu hướng của hai tài khoản này theo thời gian.
- b. Phác họa trên tọa độ (CA, KA) tình hình BOP của một năm bất kỳ và xu hướng thay đổi của trạng thái BOP theo thời gian cùng ý nghĩa của chúng.
- c. Kiểm tra mối quan hệ trạng thái BOP và FR cũng như ΔFR .

Tình huống 2:

Hãy tìm ra sự khác biệt đáng lưu ý từ việc phân tích BOP của Việt Nam và Trung Quốc giai đoạn trước năm 2010 từ các file sau đây:

1. File: **Vietnam Report IMF 2010.pdf: trang 27**, Bảng Cán cân Thanh toán, giai đoạn **2006-2015**.
2. File: **China Report IMF 2010.pdf: trang 32**, Bảng Cán cân Thanh toán, giai đoạn **2005-2011**.

Câu 4 – Chính sách tài khóa

- a. Vì sao các quốc gia thường bị rơi vào tình trạng chính sách tài khóa thuận chu kỳ? Bằng cách nào chúng ta có thể góp phần giúp ngăn ngừa tình trạng này? Bạn hãy tìm thêm ít nhất hai giải pháp khác ngoài các giải pháp mà bài đọc đã gợi ý?

- b. Để có thể kiểm chứng liệu Việt Nam có rơi vào (hay từng rơi vào) hiện tượng chính sách tài khóa thuận chu kỳ hay không, bạn hãy giúp thu thập dữ liệu và trả lời cho nghi vấn này. Để ngăn ngừa hay giúp chính sách tài khóa Việt Nam ít theo hướng thuận chu kỳ hơn, theo bạn, các nhà chức trách nên làm gì?